Sao y; Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; 20/12/2021 16:20:52

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18 /2021/NQ-HĐND	*Quảng Bình, ngày 10 tháng 12 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét Tờ trình số 2705 /TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng áp dụng

- Đối tượng bảo trợ xã hội quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội

1. Mức chuẩn trợ giúp xã hội là 360.000 đồng/tháng.

2. Mức trợ cấp, trợ giúp xã hội thực hiện theo quy định Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

3. Đối tượng được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 24, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ đang được nuôi dưỡng tại Làng Trẻ em SOS Đồng Hới chưa được Làng Trẻ em SOS Việt Nam hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế thì được ngân sách hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế theo mức quy định hiện hành; được hỗ trợ phần chênh lệch còn thiếu giữa mức trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng theo quy định tại khoản 1, Điều 25, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP với mức tiền ăn được Làng Trẻ em SOS Việt Nam hỗ trợ.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu